

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG NAM HOA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG NAM HOA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM HOA DESIGN CONSULTANTS AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAM HOA DECOR.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107680333

3. Ngày thành lập: 23/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Số 26, ngõ 2 Nguyễn Chánh, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01236684444

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất	4669
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
9.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
10.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
11.	Xây dựng công trình công ích	4220
12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

14.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
19.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
24.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy đọc nhanh; Giáo dục dự bị; Dịch vụ dạy kèm (gia sư); Đào tạo về kỹ năng sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính, Đào tạo công nghệ thông tin. Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;	8559
25.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
26.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn máy, thiết bị dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh ; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm ; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi.	4649
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị khác sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải.	4659
30.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
31.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
36.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư.	6619
37.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học, tư vấn giáo dục	8560
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
39.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
40.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
41.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
42.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
43.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
44.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
45.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
46.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410(Chính)

47.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp; - Thẩm tra dự án đầu tư xây dựng công trình; Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn đấu thầu; Tư vấn thẩm tra hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, lựa chọn nhà thầu	7110
48.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ;	7490
49.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
51.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
52.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
53.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản;	6820
54.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
55.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý và môi giới thương mại	4610
56.	Bán mô tô, xe máy	4541
57.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
58.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
59.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
60.	Đại lý du lịch	7911
61.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
62.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
63.	Xây dựng nhà các loại	4100
64.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, công trình cửa, đường hầm, các công trình thể thao ngoài trời	4290

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐẶNG THỊ HƯƠNG	Thôn Đặng Giang, Xã Hòa Phú, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	820.000	8.200.000.000	41,000	112356194	
			Tổng số	820.000	8.200.000.000	41,000		
2	NGUYỄN SONG PHƯỢNG	Số 4, khu Tập thể Sông Đà, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	20,000	111441562	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	20,000		
3	TRƯƠNG VĂN HÙNG	Số nhà 25A, tổ 7, khu Chiến Thắng, Thị Trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	780.000	7.800.000.000	39,000	017018025	
			Tổng số	780.000	7.800.000.000	39,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN SONG PHƯỢNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *28/04/1978*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *111441562*

Ngày cấp: *05/06/2007*

Nơi cấp: *CATP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 4, khu Tập thể Sông Đà, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 4, khu Tập thể Sông Đà, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội